

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HÀ TĨNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 04/2024/HS-ST
Ngày 01/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Nghị

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đoàn Xuân Toàn
- Ông Lê Như Long

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 08/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024 ngày 19 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST-HS ngày 30/01/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ THÀNH Đ**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 21/10/2004, tại xã Trường S, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Bến H, xã Trường S, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lê Văn H, sinh năm 1968. Nghề nghiệp: Lao động tự do; con bà: Lê Thị N, sinh năm 1971; nghề nghiệp: Lao động tự do; anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ năm; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 27/6/2023 đến nay, hiện tại ngoại tại địa phương, *(Có mặt tại phiên tòa)*.

Người bị hại: Anh Nguyễn Tuấn V, sinh ngày 16/02/2005; nơi cư trú: TDP Đại Th, thị trấn Đức Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Có mặt tại phiên tòa)*

Người có QLVN Liên quan:

Anh Phạm Văn Kh, sinh ngày 25/6/2009; nơi cư trú: Thôn Bến H, xã Trường S, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Học sinh, *(Có mặt tại phiên tòa)*

Bà Lê Thị N, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn Bến H, xã Trường S, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Có mặt tại phiên toà)*

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; nơi cư trú: TDP Đại Th, thị trấn Đức Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Có mặt tại phiên toà)*

Người làm chứng:

Anh Lê Quang Nh, sinh năm 2005; nơi cư trú: Thôn Bến H, xã Trường S, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh; *(Vắng mặt tại phiên toà)*

Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 2009; nơi cư trú: Thôn Vạn Ph, xã Trường S, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh; *(Vắng mặt tại phiên toà)*

Anh Đoàn Nguyễn Tuấn H, sinh năm 2007; nơi cư trú: Thôn Bến H, xã Trường S, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh; *(Vắng mặt tại phiên toà)*

Anh Đoàn Thiện Nh, sinh năm 2009; nơi cư trú: Thôn Bến Đ, xã Trường S, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh; *(Vắng mặt tại phiên toà)*

Người đại diện của Phạm Văn Kh: Chị Lê Thị O, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn Bến H, xã Trường S, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh; *(Có mặt tại phiên toà)*

Người đại diện của Nguyễn Ngọc Q: Chị Trần Thị Như Q, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Vạn Ph, xã Trường S, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh; *(Vắng mặt tại phiên toà)*

Người đại diện của Đoàn Nguyễn Tuấn H: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn Bến H, xã Trường S, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh; *(Vắng mặt tại phiên toà)*

Người đại diện của Đoàn Thiện Nh: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Bến Đ, xã Trường S, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh; *(Vắng mặt tại phiên toà)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/5/2023, Nguyễn Tuấn V đang tắm tại khu vực sông L thuộc thôn Bến Đ, xã Trường S, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh thì bị Phạm Văn Kh ném cát trúng vào mặt. Sau đó hai người có lời qua tiếng lại và Phạm Văn Kh đã xin lỗi vì không cố ý nhưng Nguyễn Tuấn V vẫn dùng tay tát 03 cái vào má Phạm Văn Kh. Sau khi bị Nguyễn Tuấn V tát, Phạm Văn Kh liền đi về nhà, gặp Lê Thành Đ nói: *Cậu ơi, có thằng đánh cháu, cháu xin lỗi rồi mà nó còn đánh.* Nghe Kh nói vậy, Lê Thành Đ đi xuống Bến H tìm gặp Nguyễn Tuấn V. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, Lê Thành Đ ra đến bờ sông, thì Phạm Văn Kh chỉ cho Lê Thành Đ người đã đánh mình. Lê Thành Đ đến chỗ xe kéo lấy một ống tuýp sắt đi đến vị trí Nguyễn Tuấn V đang đứng, dùng ống tuýp đánh một cái theo hướng từ trên xuống dưới vào người Nguyễn Tuấn V, thì Nguyễn Tuấn V đưa tay trái ra đỡ, nên trúng vào khuỷu

tay trái của Nguyễn Tuấn V. Lê Thành Đ tiếp tục đánh 02 cái nữa vào vùng lưng của Nguyễn Tuấn V, nhưng do Nguyễn Tuấn V đang mặc áo phao, nên không bị thương tích gì. Sau đó, được mọi người can ngăn nên Lê Thành Đ đi về. Còn Nguyễn Tuấn V được người thân đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện, đến ngày 16/5/2023 thì ra viện. Đến ngày 18/5/2023 Nguyễn Tuấn V trình báo sự việc cho cơ quan Công an. Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Th triệu tập Lê Thành Đ đến làm việc và Lê Thành Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 130/KLTTCT ngày 05/6/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Vỡ mồm khuỷu tay trái đã phẫu thuật kết hợp xương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08%; Sẹo phẫu thuật vùng mồm khuỷu tay trái kích thước trung bình, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Tuấn V tại thời điểm giám định là 10%. Thương tích do vật tày tác động vào gây nên; hiện tại chưa đánh giá vận động khớp khuỷu tay trái.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung về thương tích số 226/KLTTCT ngày 30/10/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Vỡ mồm khuỷu tay trái đã phẫu thuật kết hợp xương, hiện tại còn phương tiện kết hợp xương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08%; Hiện tại hạn chế vận động khớp khuỷu tay trái, cẳng tay gấp duỗi trong khoảng 5° đến 145° , tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%; Sẹo phẫu thuật vùng mồm khuỷu tay trái kích thước trung bình, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%. Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Tuấn V là 20%. Thương tích do vật tày tác động vào gây nên.

Vật chứng thu giữ trong vụ án, gồm::

- 01 ống tuýp bằng kim loại, chiều dài 67cm, đường kính 02 cm, một đầu có gắn một con ốc cách một đầu 15,5cm, bị móp méo, cong vênh;
- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LANDA, loại Wave, sơn màu đỏ, không có biển kiểm soát.

Quá trình điều tra xác định được được ống tuýp bằng kim loại dài 67cm, đường kính 02 cm là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Còn chiếc xe mô tô nhãn hiệu LANDA, loại Wave, sơn màu đỏ, không có biển kiểm soát hiện chưa xác định được chủ sở hữu do không còn số khung, số máy, nên Cơ quan điều tra đã tách vật chứng này để làm rõ, xử lý sau. Vật chứng còn lại đã chuyển Chi cục THADS xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Lê Thành Đ đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại Nguyễn Tuấn V số tiền 100.000.000 đồng bao gồm chi phí điều trị, tổn thất sức khỏe. Hiện nay, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-ĐT ngày 04/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Th đã truy tố Lê Thành Đ về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thành Đ từ 30 tháng đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 ống tuýp bằng kim loại.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu LANDA, loại Wave, sơn màu đỏ, không có biển kiểm soát hiện chưa xác định được chủ sở hữu do không còn số khung, số máy, nên Cơ quan điều tra đã tách vật chứng này để làm rõ, xử lý sau là đúng pháp luật.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Thành Đ đã khai nhận về hành vi của mình như nội dung Cáo trạng. Bị cáo không kêu oan, bị cáo rất lấy làm đáng tiếc về hành vi của mình. Lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Th; các Điều tra viên, Kiểm sát viên thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt một số người có QLVN liên quan và một số người làm chứng nhưng họ đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về căn cứ xác định tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã chứng minh được:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 11/5/2023, tại bờ sông Bến Đ thuộc thôn Bến Đ, xã Trường S, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh, Lê Thành Đ đã có hành vi sử dụng tuýt sắt đánh nhiều cái vào người Nguyễn Tuấn V, hậu quả làm cho anh V phải vào Bệnh viện cấp cứu, điều trị. Tại Bản kết luận giám định thương tích số 226/KLTTCT ngày 30/10/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Tỷ lệ

phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Nguyễn Tuấn V là 20%. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp và đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho người bị hại; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và mức hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, lẽ ra phải biết nhận thức được hậu quả hành vi của mình để kịp thời ngăn chặn. Trái lại, trong khi chưa xác định được điều kiện, nguyên nhân xảy ra sự việc đã vội dùng hung khí đánh anh V. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải lên một mức án đủ nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; phạm tội lần đầu; bị cáo có nơi cư trú ổn định nên đối với bị cáo, không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, đúng pháp luật.

[5] Xét điều kiện, hoàn cảnh, nhân thân của bị cáo nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Trong vụ án này có: Phạm Văn Kh sau khi bị Nguyễn Tuấn V đánh đã về nhà nói với Lê Thành Đ, nhưng không có lời nói xúi giục Lê Thành Đ đánh Nguyễn Tuấn V, đồng thời tại thời điểm thực hiện hành vi Phạm Văn Kh mới 13 tuổi 10 tháng 16 ngày, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Phạm Văn Kh là đúng pháp luật.

Nguyễn Tuấn V đã có hành vi dùng tay đánh vào mặt Phạm Văn Kh, làm Kh bị thương. Tuy nhiên, thương tích nhẹ và Phạm Văn Kh có đơn từ chối giám định thương tích, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Th đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tuấn V là đúng pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu LANDA, loại Wave, sơn màu đỏ, không có biển kiểm soát hiện chưa xác định được chủ sở hữu do không còn

số khung, số máy, nên Cơ quan điều tra đã tách vật chứng này để làm rõ, xử lý sau là đúng pháp luật.

01 ống tuýp bằng kim loại, chiều dài 67cm, đường kính 02 cm, một đầu có gắn một con ốc cách một đầu 15,5cm, bị móp méo, cong vênh, đây là vật chứng bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, anh Nguyễn Tuấn V không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Lê Thành Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Thành Đ 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Thành Đ cho UBND xã Trường S, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 ống tuýp bằng kim loại, chiều dài 67cm, đường kính 02 cm, một đầu có gắn một con ốc cách một đầu 15,5cm, bị móp méo, cong vênh.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 và mục 1, phần I, danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc Lê Thành Đ phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát Đức Th;
- Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Người bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Người đại diện;
- Chi cục THA dân sự huyện Đức Th;
- Sở Tư pháp;
- CQCSĐT Công an Đức Th;
- CQTHAHS Công an Đức Th;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trương Quang Nghị